

Số: 24/2026/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày 14 tháng 5 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi giải thưởng, bồi dưỡng đối với hội thi,
hội diễn, liên hoan thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật
và thể thao phong trào trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 26/2018/QH15;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BVHTTDL ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tổ chức thi, liên hoan văn nghệ quần chúng;

Xét Tờ trình số 348/TTr-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về dự thảo Nghị quyết quy định mức chi giải thưởng, bồi dưỡng đối với hội thi, hội diễn, liên hoan thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật và thể thao phong trào trên địa bàn tỉnh Cà Mau (sau thẩm tra); Báo cáo thẩm tra số 114/BC-HĐND ngày 11 tháng 5 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức chi giải thưởng, bồi dưỡng đối với hội thi, hội diễn, liên hoan thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật và thể thao phong trào trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định mức chi giải thưởng, bồi dưỡng đối với hội thi, hội diễn, liên hoan thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật và thể thao phong trào trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức, cơ quan, đơn vị được Ủy ban nhân dân các cấp thống nhất tổ chức các cuộc hội thi, hội diễn, liên hoan, thể thao phong trào thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao có sử dụng ngân sách và một phần ngân sách nhà nước.

2. Tập thể, cá nhân tham gia hội thi, hội diễn, liên hoan, thể thao phong trào thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật và thể thao do các tổ chức, cơ quan, đơn vị tại khoản 1 Điều này tổ chức.

3. Các cơ quan quản lý nhà nước, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quy định tại Nghị quyết này.

Điều 3. Mức chi giải thưởng cho các tập thể, cá nhân đạt giải tại các hội thi, hội diễn, liên hoan thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật và thể thao phong trào

1. Mức chi giải thưởng cho các hội thi, hội diễn, liên hoan thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật và thể thao phong trào trên địa bàn tỉnh Cà Mau do cấp tỉnh tổ chức (*chi tiết kèm theo Phụ lục I*).

2. Mức chi giải thưởng cho các hội thi, hội diễn, liên hoan thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật và thể thao phong trào do cấp xã tổ chức không quá 60% mức chi giải thưởng của cấp tỉnh.

Điều 4. Bồi dưỡng cho tổ chức, cá nhân tham gia tổ chức hội thi, hội diễn, liên hoan phong trào lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật

1. Mức chi bồi dưỡng cho các tổ chức, cá nhân tham gia tổ chức hội thi, hội diễn, liên hoan cấp tỉnh (*chi tiết kèm theo Phụ lục II*).

2. Mức chi bồi dưỡng cho các tổ chức, cá nhân tham gia tổ chức hội thi, hội diễn, liên hoan cấp xã không quá 60% mức chi bồi dưỡng của cấp tỉnh.

3. Trường hợp một người được phân công nhiều nhiệm vụ khác nhau trong quá trình tham gia tổ chức hội thi, hội diễn, liên hoan chỉ được hưởng một mức bồi dưỡng cao nhất.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Hội thi, hội diễn, liên hoan và thể thao phong trào do cấp nào tổ chức thì ngân sách cấp đó đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Kinh phí từ vận động, tài trợ và nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 6 năm 2026.

2. Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định mức chi giải thưởng, bồi dưỡng đối với hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao phong trào thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, thể thao trên địa bàn tỉnh Cà Mau hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

3. Đối với các hội thi, hội diễn, liên hoan thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật và thể thao phong trào đã khai mạc trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành nhưng kết thúc sau thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì mức chi được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa XI, Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2026.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB và TCTHPL);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Bộ Tài chính;
- Kiểm toán nhà nước khu vực V;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các xã, phường;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng công báo);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Thiều



Phụ lục I

QUY ĐỊNH MỨC CHI GIẢI THƯỞNG ĐỐI VỚI HỘI THI, HỘI DIỄN, LIÊN HOAN THUỘC LĨNH VỰC VĂN HÓA, NGHỆ THUẬT VÀ THỂ THAO PHÒNG TRÀO TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 24/2026/NQ-HĐND ngày 14 tháng 5 năm 2026
của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, Khóa XI)

Số TT	Nội dung	Mức chi (Đơn vị tính: Mức lương cơ sở)			
		Huy chương vàng (hoặc giải nhất, giải A)	Huy chương bạc (hoặc giải nhì, giải B)	Huy chương đồng (hoặc giải ba, giải C)	Giải khuyến khích
I	VĂN HÓA, NGHỆ THUẬT				
1	Giải tập thể				
a	Số lượng từ 12 người trở xuống	5,0	3,8	2,5	1,5
b	Số lượng từ 13 người trở lên	6,0	4,5	3,0	1,8
2	Giải thể loại, tiết mục, cá nhân				
a	Đơn ca, song ca, kể chuyện	1,0	0,8	0,5	0,3
b	Tốp ca, hợp ca, hoạt cảnh, liên khúc, múa, hòa tấu, các thể loại tương đương	2,0	1,5	1,0	0,6
c	Kịch, chặp cải lương	2,0	1,5	1,0	0,6
d	Giải sáng tác, biên tập, dàn dựng, thiết kế cổ động trực quan	1,0	0,8	0,5	0,3
đ	Thi sáng tác tân nhạc, cổ nhạc, sáng tác kịch bản tuyên truyền lưu động	4,0	3,0	2,0	1,2
e	Thi sáng tác tranh, ảnh cổ động, thời sự, nghệ thuật	4,0	3,0	2,0	1,2
II	THỂ THAO				
1	Giải tập thể				
a	Số lượng từ 6 đến 12 người	5,0	3,8	2,5	1,5
b	Số lượng từ 13 người trở lên	6,0	4,5	3,0	1,8

2	Giải đồng đội (từ 3 đến 5 người)	2,5	1,9	1,3	0,8
3	Giải đôi	2,0	1,5	0,8	0,6
4	Giải cá nhân	1,0	0,8	0,5	0,3



Phụ lục II

QUY ĐỊNH MỨC CHI BỒI DƯỠNG CHO TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THAM GIA TỔ CHỨC HỘI THI, HỘI DIỄN, LIÊN HOAN THUỘC LĨNH VỰC VĂN HOA, NGHỆ THUẬT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 24/2026/NQ-HĐND ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, Khóa XI)

STT	Nội dung	Mức chi (Đơn vị tính: Mức lương cơ sở)
1	Ban Chỉ đạo hoặc Ban Tổ chức	
a	Trưởng ban	0,15/người/ngày
b	Phó Trưởng ban	0,14/người/ngày
c	Thành viên	0,13/người/ngày
2	Tiểu ban chuyên môn	0,13/người/ngày
3	Hội đồng Nghệ thuật, Hội đồng Giám khảo hoặc Ban Giám khảo	
a	Chủ tịch Hội đồng Nghệ thuật, Chủ tịch Hội đồng Giám khảo hoặc Trưởng Ban Giám khảo ngoài tỉnh	6,0/người/cuộc
b	Phó Chủ tịch Hội đồng Nghệ thuật, Phó Chủ tịch Hội đồng Giám khảo hoặc Phó Trưởng Ban Giám khảo ngoài tỉnh	5,5/người/cuộc
c	Thành viên Hội đồng Nghệ thuật, Hội đồng Giám khảo hoặc Ban Giám khảo ngoài tỉnh	5,0/người/cuộc
d	Chủ tịch Hội đồng Nghệ thuật, Chủ tịch Hội đồng Giám khảo hoặc Trưởng Ban Giám khảo trong tỉnh	1,3/người/ngày
đ	Phó Chủ tịch Hội đồng Nghệ thuật, Phó Chủ tịch Hội đồng Giám khảo hoặc Ban Giám khảo trong tỉnh	1,2/người/ngày
e	Thành viên Hội đồng Nghệ thuật, Hội đồng Giám khảo hoặc Ban Giám khảo trong tỉnh	1,1/người/ngày
4	Thư ký	0,4/người/ngày
5	Kỹ thuật sân khấu, âm thanh, ánh sáng	0,7/người/ngày
6	Nhạc công	1,0/người/ngày

7	Dẫn chương trình	0,8/người/ngày
8	Lực lượng làm nhiệm vụ trật tự, bảo vệ, y tế, nhân viên phục vụ	0,1/người/ngày